TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12-01-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Nguyễn Hồng Vũ;
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Nguyễn Như Quang;
2. Ông RCom Blan.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Khánh Hạ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Ông Lê Đức Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2022/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị Ng; địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Xuân B; địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hồ Thị Ng trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Ng và anh Hoàng Xuân B có đăng ký kết hôn vào ngày 28 tháng 12 năm 2006, tại Ủy ban nhân dân xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Sau khi kết hôn chị Ng và anh B chung sống hạnh phúc tại Thôn T, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên từ năm 2011 đến nay, giữa chị Ng và anh B xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã chủ yếu là về kinh tế gia đình. Chị Ng và anh B có vay mượn tiền của người khác để làm ăn tuy nhiên công việc không thuận lợi dẫn đến nợ nần khiến kinh tế gia đình ngày càng trở nên khó khăn. Ngoài ra, anh B thường xuyên có hành vi đánh đập và xúc phạm chị Ng nhiều lần. Công việc trong gia đình đều do một mình chị Ng gánh vác, anh B không quan tâm đến chị Ng và các con nên chị Ng cảm thấy cuộc sống không hạnh phúc.

Từ tháng 3 năm 2022 đến nay, anh B và chị Ng đã sống ly thân, chị Ng và các con đang ở nhờ nhà chị gái của chị Ng. Hiện nay chị Ng không còn tình cảm với anh B, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Ng được ly hôn với anh B.

- Về con chung: Chị Hồ Thị Ng và anh Hoàng Xuân B có hai con chung là cháu Hoàng Th, sinh ngày 26/9/2007 và cháu Hoàng Ph, sinh ngày 31/01/2012. Chị Hồ Thị Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Hoàng Th và Hoàng Ph, yêu cầu anh Hoàng Xuân B cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng/2 cháu.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn là anh Hoàng Xuân B trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Xuân B xác nhận về thời gian, địa điểm kết hôn như chị Ng trình bày là đúng sự thật. Sau khi kết hôn anh B và chị Ng chung sống hạnh phúc tại xã Ia Yok, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Tuy nhiên từ năm 2011, giữa anh B và chị Ng phát sinh nhiều mâu thuẫn chủ yếu là về kinh tế gia đình, do bản tính nóng nảy và công việc làm ăn trong gia đình không được thuận lợi nên thỉnh thoảng anh B có hành vi đánh đập chị Ng. Ngoài ra giữa anh B và chị Ng không còn mâu thuẫn gì khác, hiện nay anh B vẫn còn tình cảm với chị Ng và không đồng ý ly hôn với chị Ng.

- Về con chung: Trường hợp chị Ng giữ nguyên yêu cầu ly hôn và Tòa án giải quyết cho anh B và chị Ng ly hôn, anh B đồng ý giao hai cháu Hoàng Th, sinh ngày 26/9/2007 và cháu Hoàng Ph, sinh ngày 31/01/2012 cho chị Ng nuôi dưỡng. Anh B sẽ cấp dưỡng cho hai con 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi hai con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân, chị Hồ Thị Ng được ly hôn với anh Hoàng Xuân B; Về vấn đề con chung, giao hai cháu Hoàng Th, sinh ngày 26/9/2007 và cháu Hoàng Ph, sinh ngày 31/01/2012 cho chị Hồ Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh Hoàng Xuân B cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng/2 cháu. Chị Hồ Thị Ng chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh Hoàng Xuân B chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Hồ Thị Ng và anh Hoàng Xuân B đăng ký kết hôn vào ngày ngày 28 tháng 12 năm 2006, tại Ủy ban nhân dân xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Việc chị Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh B được quy định tại Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ nội dung khởi kiện yêu cầu giải quyết về ly hôn và nuôi con khi ly hôn nên quan hệ pháp luật có tranh chấp về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn là anh Hoàng Xuân B cư trú tại: Xã Ia Yok, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nơi bị đơn cư trú là Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai được quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về yêu cầu ly hôn: Chị Hồ Thị Ng và anh Hoàng Xuân B tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn đúng quy định nên hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, đến khoảng từ năm 2011 giữa chị Ng và anh B thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã chủ yếu về kinh tế gia đình. Từ tháng 3 năm 2022 đến nay chị Ng và anh B đã không còn chung sống với nhau, mặc dù mâu thuẫn diễn

ra đã lâu nhưng chị Ng và anh B không có sự thông cảm cho nhau để cùng tiếp tục cuộc sống hôn nhân.

Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa sơ thẩm, chị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn, mâu thuẫn của hai vợ chồng đã diễn ra trong khoảng thời gian dài nhưng không cùng nhau tìm cách để giải quyết vấn đề. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã phân tích, hòa giải nhiều lần để chị Ng và anh B giải quyết mâu thuẫn được đoàn tụ nhưng chị Ng trình bày không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với anh B vì tình cảm vợ chồng không còn. Do đó, có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa anh B và chị Ng đã đến mức trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Ng về việc ly hôn với anh Hoàng Xuân B.

[2.2] Về con chung: Chị Hồ Thị Ng và anh Hoàng Xuân B đều có quyền ngang nhau trong việc yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Th, sinh ngày 26/9/2007 và cháu Hoàng Ph, sinh ngày 31/01/2012. Tuy nhiên xét về điều kiện trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của mỗi bên, thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến việc chị Hồ Thị Ng yêu cầu ly hôn xuất phát từ việc anh Hoàng Xuân B có hành vi bạo lực gia đình, đánh đập và xúc phạm đến chị Ng. Hiện nay anh B đang sinh sống và làm việc tại địa phương khác, không đảm bảo về điều kiện trông nom, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên. Trong thời gian anh B và chị Ng không chung sống cùng nhau, các cháu Hoàng Th và Hoàng Ph đều do chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và vẫn đảm bảo về đời sống và học tập nên cần tiếp tục duy trì sự ổn định này. Cháu Hoàng Th và Hoàng Ph trình bày nguyện vọng muốn tiếp tục được sinh sống cùng mẹ là chị Hồ Thị Ng. Anh B có ý kiến rằng, trong trường hợp giải quyết ly hôn thì anh B đồng ý giao các con cho chị Ng chăm sóc, nuôi dưỡng và anh B đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị Ng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cho chị Hồ Thị Ng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Th, sinh ngày 26/9/2007 và cháu Hoàng Ph, sinh ngày 31/01/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Anh Hoàng Xuân B cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng/hai cháu.

[3] Về án phí: Chị Hồ Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp; anh Hoàng Xuân B phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Ng.

- Về hôn nhân: Chị Hồ Thị Ng được ly hôn với anh Hoàng Xuân B.

- Về con chung: Giao cháu Hoàng Th, sinh ngày 26/9/2007 và cháu Hoàng Ph, sinh ngày 31/01/2012 cho chị Hồ Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình. Anh Hoàng Xuân B phải cấp dưỡng nuôi con với số tiền 3.000.000 đồng/tháng/hai cháu. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 02/2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Chị Hồ Thị Ng và anh Hoàng Xuân B đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau đối với con chung. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí sơ thẩm: Chị Hồ Thị Ng phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0008685 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Anh Hoàng Xuân B phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị Ng và anh Hoàng Xuân B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

4. Về thi hành án: Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Ủy ban nhân dân xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Vũ